

GIÁO ÁN KHÁM PHÁ TRỨNG

Đối tượng: Trẻ 4 - 5 tuổi

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức:

* **Khoa học:** Trẻ nhận biết được những con vật nào đẻ ra từ trứng. Trẻ biết trứng có 1 số đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, tính chất của vỏ trứng, lòng trắng, lòng đỏ, trứng sống, trứng chín. Trẻ biết lợi ích từ trứng: các món ăn tốt cho sức khỏe

* **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng công cụ, dụng cụ trong quá trình khám phá: đèn pin, thước dây, bút chì, phễu, thìa...

* **Kỹ thuật:** Trẻ biết cách đập trứng, bóc vỏ trứng, tách lòng đỏ, lòng trắng trứng bằng dụng cụ như: phễu, thìa, biết kỹ thuật gắn dính vỏ trứng để tạo ra sản phẩm tạo hình

* **Nghệ thuật:** Trẻ trang trí, tạo hình từ vỏ trứng tạo thành bức tranh

* **Toán:** Trẻ biết hình dạng quả trứng hình ô van, lòng đỏ trứng hình tròn, kích thước: to hơn, nhỏ hơn

* **Kỹ năng khác:** Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng chia sẻ, lắng nghe, kỹ năng phản biện, trình bày.

III. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG:

- Video khoa học về loại động vật đẻ trứng

+ Trứng gà, trứng vịt, trứng ngỗng, trứng chim cút (chuẩn bị trứng luộc và trứng sống)

+ Bảng ghi chép khám phá,

+ Dụng cụ khám phá: bút dạ (bút chì), thước dây, đĩa, dao, phễu, thìa..

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Các bước	Thời	HD của học sinh	HD của giáo viên
----------	------	-----------------	------------------

	lượng		
1. Gắn kết	7 - 10 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, quan sát. - Đặt các câu hỏi về các con vật đẻ trứng. - Đưa ra ý kiến của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo bối cảnh: Cho trẻ xem clip về những con vật đẻ ra trứng. - Thăm dò sự hiểu biết của trẻ về trứng bằng các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Con biết những con vật nào đẻ ra trứng? + Bên trong quả trứng có gì? + Trứng có ăn được không? + Trứng có lợi ích như thế nào? + Kích thước trứng của các con vật có giống nhau không? Đặt vấn đề giải quyết: Các con muốn biết gì về quả trứng?
2. Khám phá	15 - 20 phút	<p>Trẻ khám phá theo nhóm về các loại trứng: trứng gà, trứng vịt, trứng chim cú, trứng ngỗng (dùng phiếu quan sát để thực hiện nhiệm vụ này)</p> <p>Trẻ phân công nhiệm vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gv bao quát, đánh giá quá trình trẻ thực hiện và đặt câu hỏi gợi mở cho trẻ.

		<p>trong nhóm: Đo, bóc vỏ trứng, cắt trứng, tách lòng đỏ...</p> <p>Lựa chọn loại công cụ, dụng cụ để khám phá.</p> <p>- Trẻ sử dụng dụng cụ để khám phá trứng: dùng thước để đo kích thước trứng, đập trứng sống để quan sát bên trong (màu sắc, hình dạng, tính chất), tách lòng đỏ trứng bằng phễu hoặc vỏ chai nhựa 500ml. Bóc quả trứng đã luộc chín để so sánh trứng chín và sống. Quan sát trứng nổi, trứng chìm.</p>	
<p>3. Giải thích (chia sẻ):</p>	<p>10 phút</p>	<p>- Trẻ chia sẻ về kết quả khám phá(trẻ đã thực hiện những nội dung gì? Thực hiện bằng cách nào và kết quả ra sao?)</p> <p>- Nhóm trẻ còn lại lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc đưa ra ý kiến câu hỏi.</p>	<p>- Gv lắng nghe ý kiến của các nhóm và giúp trẻ tổng hợp lại kiến thức.</p>

<p>4. Áp dụng</p>	<p>10 phút</p>	<p>Trẻ chia sẻ với cô và các bạn hiểu biết của mình về ích lợi của trứng.</p> <p>Trẻ thực hiện thử thách mới theo yêu cầu của trò chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trò chuyện với trẻ về ích lợi của trứng. Xem clip một số món ăn từ trứng - Trẻ áp dụng kiến thức đã được khám phá thông qua thử thách + Thử thách 1: Vẽ (đồ) lại hình dạng của 5 quả trứng trong vòng 10 giây + Thử thách 2: Hoạt động mở rộng sau tiết học: Suu tầm vỏ trứng đã bóc vụn để tạo ra một bức tranh hoặc trang trí vỏ trứng làm chậu trồng hạt giống.
<p>5. Đánh giá</p>	<p>5 phút</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuyết trình của nhóm. - Trưng bày sản phẩm thực hành của nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát và đánh giá trẻ xem đã nắm được những mục tiêu cô đưa ra chưa? Nắm được đến đâu rồi? (Đánh giá trẻ dựa trên kỹ năng 4C: Tư duy phản biện, sáng tạo, hợp tác, giao tiếp). Tiếp tục ôn luyện củng cố cho trẻ dựa trên sự đánh giá

